

Bản án: 52/2024/HS-PT
Ngày 02 tháng 5 năm 2024

NHÂN DAN
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Xuân Oanh

Các Thẩm phán: Ông Trần Anh Khoa

Ông Nguyễn Tuấn Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Xuân Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh KH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH tham gia phiên tòa: Bà Lê Ánh Dương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh KH xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 09/2024/TLPT – HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo LVT do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 290/2023/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh KH.

- Bị cáo có kháng cáo:

LVT - sinh ngày 01/01/2003 tại TH Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn GY, xã QN, huyện QXg, tỉnh TH Chở ở hiện nay: 238 NGT, phường PT, thành phố NT, tỉnh KH; Nghề nghiệp: sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông LVD, sinh năm: 1969 và bà TTT, sinh năm 1974; Tiền sự, tiền án: không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút, ngày 10/4/2023, sau khi học ngoại ngữ tiếng Anh tại trường Đại học NT xong, LVT đi bộ đến sân bóng trong khuôn viên trường để xem bóng đá thì phát hiện bên ngoài đường biên của sân bóng có nhiều túi xách của những người đang đá bóng nhưng không có người trông giữ nên LVT nảy sinh ý định trộm cắp. T đi bộ đến sát đường biên rồi lén lút trộm cắp 01 túi xách hiệu Camelia màu xanh có kích thước (20 x 25)cm bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu trắng của anh NHV rồi bỏ đi. Khi T đi được khoảng 30m thì bị anh NTD phát hiện tri hô mọi người đuổi theo T không chế, bắt giữ T và trình báo Công an phường VT đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 190/KL-HĐĐGTS ngày 20/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố NT

kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12Pro Max có giá trị 13.489.000 đồng; túi xách hiệu Camelia do không đủ thông tin nên không có căn cứ để định giá tài sản.

Tại Cáo trạng số 263/CT-VKSNT ngày 02/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT đã truy tố bị cáo LVT về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 290/2023/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh KH quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo LVT.

Xử phạt: bị cáo LVT 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không xét phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo LVT với bị hại Nguyễn Hàn Việt.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, bị cáo LVT có đơn kháng cáo theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH phát biểu tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị sửa bản án sơ thẩm; giữ nguyên mức hình phạt như cấp đã xét xử nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo LVT kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, nên kháng cáo của bị cáo được cấp phúc thẩm xem xét.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo LVT thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm 290/2023/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh KH. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là một trong những khách thể được luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương đặc biệt trong trường đại học bị cáo đang học. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Bản án sơ thẩm tuyên xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng,

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có ông nội. được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, tài sản đã trả lại cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Về án phí: Bị cáo LVT không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm:

Xử phạt bị cáo LVT 06 (*Sáu*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường PT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hoà giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo LVT không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1- TANDTC;
- TAND cấp cao tại ĐN;
- VKSND cấp cao tại ĐN;
- VKSND tỉnh KH;
- Sở Tư pháp tỉnh KH;
- TAND TP. NT;
- VKSND TP. NT;
- Cơ quan điều tra – Công an TP. NT;
- Chi cục THADS TP. NT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

Huỳnh Thị Xuân Oanh

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1- TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh KH;
- Sở Tư pháp tỉnh KH;
- TAND thành phố NT;
- VKSND thành phố NT;
- Cơ quan điều tra - Công an thành phố NT;
- Chi cục THADS thành phố NT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Xuân Oanh

